

PHÒNG GD & ĐT THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HIM LAM

**KẾ HOẠCH**  
**GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**



Số: *463*/NQ-THCSHL- HĐTr

Noong Bua, ngày *31* tháng 08 năm 2023

### NGHI QUYẾT

#### Phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024

*Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường quy định tại Điều 10 điều lệ trường học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024 trường THCS Him Lam trình hội đồng trường;*

*Xét đề nghị của các thành viên của hội đồng trường năm học 2023 – 2024; hội đồng trường quyết nghị:*

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch giáo dục trường THCS Him Lam năm học 2023-2024. (Có kèm theo bản chi tiết kế hoạch giáo dục năm học 2023- 2024)

#### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao hiệu trưởng căn cứ vào kế hoạch năm học 2023-2024; điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và thực hiện theo các văn bản để chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch.

2. Hội đồng trường giao các thành viên giám sát việc thực hiện kế hoạch

- Đồng chí Lê Thị Ngọc giám sát thực hiện kế hoạch tổ Văn – Sử – GDCD

- Đồng chí Nguyễn Mạnh Thắng, Bùi Thị Hồng Lan, giám sát thực hiện kế hoạch tổ Ngoại ngữ – HDGD- Công nghệ

- Đồng chí Nguyễn Thị Hương giám sát thực hiện kế hoạch tổ Toán -Lí - Tin

- Đồng chí Hoàng Thị Phương Thảo, Mai Thị Ngọc Linh giám sát thực hiện kế hoạch tổ Sinh - Hóa - Địa- GDĐP.

- Các đồng chí còn lại giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch chung nhà trường.

**Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày hội đồng trường thông qua. Các ông bà Hiệu trưởng, Ban giám hiệu, các thành viên hội đồng trường, tổ trưởng, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện nghị quyết này.

#### **Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng;
- Các tổ CM, VP;
- CB, GV, NV, HS;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CTHĐTr – HIỆU TRƯỞNG**





Số: 164/KH-THCSHL

Điện Biên Phủ, ngày 5 / tháng 8 năm 2023

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Năm học 2023 – 2024

### I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ; Văn bản số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục- Đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra;

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022);

Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên; số 1770/UBND-GD&ĐT, ngày 8/8/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

Căn cứ văn bản số:1287/PGDĐT-THCS, ngày 30/8/2023 Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với cấp THCS năm học 2023-2024;

### II. Đặc điểm, điều kiện thực hiện chương trình năm học

#### 1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

##### 1.1 Thời cơ

Trường đóng trên địa bàn thành phố, kinh tế xã hội của địa phương phát triển ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.

Trình độ dân trí của địa phương ngày càng được nâng cao nên có sự quan tâm của phụ huynh đối với công tác dạy học, giáo dục của nhà trường.

Giao thông đi lại thuận tiện thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh.

Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương trình đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của các cấp Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, có sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT thành phố Điện Biên Phủ, có sự đồng thuận và phối kết hợp chặt chẽ của các cơ quan ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội, các bậc phụ huynh, các đơn vị kết nghĩa, các trường học đóng trên địa bàn. Đặc biệt Công ty cổ phần Him Lam, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tiếp tục tài trợ tu sửa, xây dựng CSVC trường lớp đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng.

## **1.2 Thách thức**

Kinh tế địa phương có phát triển nhưng chưa cao, thu nhập người dân trong vùng còn thấp.

Vẫn còn nhiều gia đình học sinh đời sống kinh tế còn gặp nhiều khó khăn chưa có điều kiện quan tâm trong việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

Tình hình chính trị xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và các nhà trường nói riêng.

Trường đang trong giai đoạn thi công xây dựng, sửa chữa, có ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục nhà trường.

## **2. Đặc điểm của nhà trường**

### **2.1 Điểm mạnh của nhà trường**

#### **a) Truyền thống nhà trường**

Trường có bề dày truyền thống với 20 năm xây dựng và phát triển, học sinh giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh hàng năm luôn dẫn đầu trong toàn thành phố và tỉnh; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS thi vào trường chuyên của tỉnh cao nhất tỉnh. Là cơ sở giáo dục có uy tín, có chất lượng cao của tỉnh nhà.

#### **b) Nguồn lực**

Cơ sở vật chất nhà trường đã và đang được Công ty Him Lam tài trợ sửa chữa, xây mới phòng học chức năng, sân chơi, bãi tập được đồng bộ theo đúng tiêu chuẩn quy định phòng bộ môn, theo tiêu chí Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ

sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học trường chuẩn quốc gia, đảm bảo đáp ứng tốt cho hoạt động dạy và học.

Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cơ bản cho các hoạt động trong nhà trường.

Công tác xã hội hóa nhận được sự quan tâm của cộng đồng.

c) Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tổng số CB, GV, NV: 56 người, trong đó CBQL: 03; GV: 47; NV: 6. Trình độ chuyên môn của CBQL và giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo và trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 chiếm 98 %. (1 GV không trong lộ trình học đạt chuẩn trình độ)

Cơ bản đủ về số lượng, đủ giáo viên cho các môn học.

CB, GV, NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề; có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, sáng tạo, tích cực đổi mới, tích cực học tập nâng cao trình độ, có tinh thần hợp tác, trách nhiệm cao. Trình độ CNTT đáp ứng yêu cầu. Được tham gia đầy đủ bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

d) Học sinh

Tổng số học sinh 1081 em/26 lớp, học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt, nhiều học sinh có năng khiếu cá nhân.

## **2.2 Điểm yếu**

a) Nguồn lực

Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên kinh phí tổ chức các các hoạt động giáo dục trải nghiệm để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 rất hạn hẹp.

b) Đội ngũ giáo viên

Thừa thiếu cục bộ trong các môn học; giáo viên kiêm công tác thư viện do thiếu nhân viên, tuổi đời trung bình cao, đời sống gia đình còn khó khăn. Giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên và môn lịch sử và địa lý dạy chương trình giáo dục phổ thông mới còn bất cập về trình độ đào tạo.

c) Học sinh

Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái.

Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện game, chưa chuyên cần trong học tập

## **III. Mục tiêu giáo dục năm học của nhà trường**

### **1. Mục tiêu chung**

Đảm bảo an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học. Quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học. Thực hiện tốt chỉ thị, văn bản hướng dẫn của Bộ giáo dục - Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học, thực hiện hiệu

quả các mục tiêu năm học 2023-2024 với chủ đề “Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”. Tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực, tai nạn, thương tích học đường. Triển khai thực hiện nghiêm chỉ thị 08/CT-TTg ngày 1/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8 và chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9 theo lộ trình chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra đánh giá; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

Phát động các phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024). Phần đầu thực hiện tốt chủ đề năm học 2023 - 2024 là “Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”; bảo đảm hoàn thành chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong mọi tình huống.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; duy trì sĩ số học sinh, quan tâm tăng cường CSVC trường lớp, thiết bị dạy học. Duy trì và nâng cao tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia, chất lượng giáo dục phổ cập THCS.

Đẩy mạnh đổi mới quản lý nhà trường, thực hiện quản trị nhà trường dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### 2.1 Phát triển mạng lưới trường lớp

Thực hiện tốt công tác rà soát, sắp xếp quy mô lớp học, duy trì tốt sĩ số học sinh, đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho việc học tập của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Cụ thể:

Loại học sinh	Tổng số	Chia ra			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
<b>Tổng số lớp</b>	<b>26</b>	<b>8</b>	<b>7</b>	<b>6</b>	<b>5</b>
<b>Tổng số học sinh</b>	<b>1081</b>	323	286	256	216
Trong TS: + Nữ	<b>520</b>	146	152	123	99
+ Dân tộc	<b>186</b>	52	51	49	34
+ Nữ dân tộc	<b>102</b>	25	30	27	20

Duy trì sĩ số học sinh đạt 99,9% (không tính học sinh chuyển trường, nghỉ do ốm đau, dịch bệnh).



## 2.2 Chất lượng giáo dục

### 2.2.1. Chất lượng phẩm chất, rèn luyện của học sinh

- Kết quả phẩm chất học sinh chương trình mô hình trường học mới (Khối 9): Tốt 80% trở lên, Đạt: 20 %. Cần cố gắng: 0%.

- Kết quả rèn luyện học sinh lớp 6,7,8 chương trình phổ thông 2018: Tốt: đạt tỉ lệ 80 % trở lên, Khá: đạt tỉ lệ 16,5 % trở lên, đạt: đạt tỉ lệ 3,5%, chưa đạt: 0%.

### 2.2.2 Chất lượng học tập của học sinh

- Kết quả học tập của học sinh chương trình mô hình trường học mới (Khối 9): Hoàn thành tốt: đạt tỉ lệ 55% trở lên; Hoàn thành: đạt tỉ lệ 44,6% trở lên; Có nội dung chưa hoàn thành: đạt tỉ lệ 0,4%;

- Kết quả học tập của học sinh lớp 6,7,8 chương trình phổ thông 2018: Tốt: đạt tỉ lệ 55% trở lên, Khá: đạt tỉ lệ 20% trở lên, đạt: đạt tỉ lệ: 24,6%, chưa đạt: 0,4%

- Tỷ lệ học sinh chuyển lớp đạt 99,6 % trở lên;

- Học sinh tốt nghiệp THCS đạt 99,5% trở lên;

- Chất lượng môn học/ Hoạt động giáo dục/ lớp (*có phụ lục kèm theo*)

### 2.2.3 Tham gia các cuộc thi cấp trường, cấp thành phố, cấp Tỉnh:

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9: cấp trường đạt 100 giải trở lên, cấp thành phố đạt 100 giải trở lên, cấp tỉnh đạt 70 giải trở lên.

+ Giao lưu Olympic lớp 6,7,8: cấp trường đạt 299 giải trở lên, cấp thành phố đạt 186 giải trở lên.

+ Cuộc thi KHKT: cấp trường đạt 02 dự án trở lên, cấp thành phố đạt 02 dự án trở lên; Cấp tỉnh đạt 01 dự án trở lên.

+ Cuộc thi STTTNND: cấp trường đạt 02 giải trở lên, cấp thành phố đạt 01 giải trở lên; 01 sản phẩm Cấp tỉnh đạt giải.

## 2.3 Chất lượng đội ngũ

- Duy trì và phấn đấu: Cán bộ quản lý đạt 100% và giáo viên đạt 98% đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; Tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp đạt 98% trở lên.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% giáo viên được đánh giá xếp loại viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó CBQL, giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt trên 55%.

## 2.4 Cơ sở vật chất

- Trường có đủ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, đáp ứng yêu cầu dạy - học, đổi mới giáo dục và thực hiện Chương trình GDPT năm 2018, từng bước xây dựng CSVC đạt chuẩn.

## 2.5 Công tác phổ cập giáo dục

- Tỷ lệ huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học học THCS đạt 100%; Tỷ lệ huy động trẻ 11-14 tuổi học THCS đạt 99,5%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp lớp 9 đạt 99,5% trở lên. Tỷ lệ học sinh 15 tuổi vào lớp 10 đạt 95% trở lên. Tỷ lệ HS 15 -18 tuổi học THPT và tương đương là 94%.

- Phối kết hợp với cấp mầm non, tiểu học duy trì và nâng cao các tiêu chí phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ III, phổ cập xóa mù chữ mức độ II tại phường Noong Bua.

## 2.6 Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục và thẩm định trường chuẩn quốc gia

Tự rà soát, duy trì và giữ vững và nâng cao các tiêu chí theo hướng dẫn tại Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

### IV. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học và kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục.

#### 1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024

Thực hiện theo Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 04/08/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023- 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Cụ thể:

- Ngày tựu trường ngày 01/09/2023
- Ngày khai giảng ngày 05/9/2023
- Số tuần thực học trong năm học: 35 tuần thực học
- Ngày bắt đầu, kết thúc học kì I và học kì II:

+ Học kỳ I (có 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác): Bắt đầu từ ngày 06/09/2023 kết thúc học kỳ I ngày 12/01/2024.

+ Học kỳ II (có 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác): Bắt đầu từ ngày 15/01/2024; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II ngày 24/05/2024.

Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2024

#### 2. Khung kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục năm học 2023 – 2024.

TT	Môn học/HĐGD	Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng Môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Lịch sử và	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105

	Địa lí												
3	Ngoại ngữ 1	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140	108	102	210
6	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	35	17	52	18	17	35
8	Nghệ thuật (Nhạc, Mĩ)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	18	17	35
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	36	34	70
11	HĐTN,HN 6,7,8	54	51	105	54	51	105	54	51	105	-	-	-
	Tự chọn 9	-	-	-	-	-	-	-	-	-	36	34	70
12	NDGD địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35	-	-	-
<b>Tổng số tiết</b>		522	493	1015	522	493	1015	539	493	1032	540	510	1050
<b>Số tiết/tuần (cả năm học)</b>		1015/35 tuần = 29 tiết			1015/35 tuần = 29 tiết			1032/35 tuần = 29,5tiết			1050/35 tuần = 30tiết		

### 2.1 Chương trình môn học đối với lớp 6,7,8

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT; Đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục-Đào tạo.

### 2.2 Chương trình môn học đối với lớp 9

Thực hiện theo các công văn của Bộ GDĐT về việc triển khai mô hình trường học mới: số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016, về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát đảm bảo điều kiện thực hiện mô hình trường học mới; số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình THM; số 1392/BGDĐT&GDTrH ngày 05/4/2017 V/v thực hiện một số quy định về đánh giá

học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình THM.

### 3. Kế hoạch dạy các môn học/hoạt động giáo dục của khối/lớp

#### 3.1 Phụ lục I,II (có bản chi tiết kèm theo)

#### 3.2 Cách tổ chức triển khai một số hoạt động giáo dục môn học

*Thực hiện theo công văn 1496/BGDĐT-GDTrH, ngày 19/4/2022 V/v triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 của BGD-ĐT (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022)*

##### 3.2.1 Môn Lịch sử và Địa lí

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

#### Phương án thực hiện chương trình

Tuần	Phân môn Lịch sử Số tiết/tuần	Phân môn Địa lý Số tiết/tuần	Điều chỉnh Số tiết/tuần
<i>Lớp 6 (105 tiết: Lịch sử 52 tiết, địa lý 53 tiết)</i>			
Tuần 1-4	1	2	
Tuần 5-8	2	1	
Tuần 9-12	1	2	
Tuần 13-16	2	1	
Tuần 17	1	2	
Tuần 18	2	1	
Tuần 19-22	1	2	
Tuần 23-26	2	1	
Tuần 27-30	1	2	
Tuần 31-34	2	1	
Tuần 35	1	2	
<i>Lớp 7 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</i>			
Tuần 1-4	2	1	
Tuần 5-8	1	2	

Tuần 9-12	2	1	
Tuần 13-16	1	2	
Tuần 17	2	1	
Tuần 18	1	2	
Tuần 19-22	2	1	
Tuần 23-26	1	2	
Tuần 27-30	2	1	
Tuần 31-34	1	2	
Tuần 35	2	1	
<b>Lớp 8 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
Tuần 1-4	2	1	
Tuần 5-8	1	2	
Tuần 9-12	2	1	
Tuần 13-16	1	2	
Tuần 17	2	1	
Tuần 18	1	2	
Tuần 19-22	2	1	
Tuần 23-26	1	2	
Tuần 27-30	2	1	
Tuần 31-34	1	2	
Tuần 35	2	1	
<b>Lớp 9 (105 tiết: Lịch sử 52 tiết, địa lý 53 tiết)</b>			
Tuần 1-18	1	2	
Tuần 19-35	2	1	

### 3.2.2 Môn Khoa học tự nhiên

Chương trình môn Khoa học tự nhiên lớp 6,7,8 các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lý, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, các phân môn Hoá, Sinh, Lý trong môn KHTN lớp 6,7 do 01 giáo viên giảng dạy/ lớp, môn KHTN 8 được bố trí dạy thứ tự lần lượt theo từng chủ đề do giáo viên dạy lý và giáo viên dạy hóa –sinh đảm nhận. Đối với lớp 9 học theo MHTHM bố trí giáo viên các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Cụ thể:

#### Phương án thực hiện chương trình

##### \* Môn Khoa học tự nhiên lớp 6,7 (140 tiết)

Học kỳ I: 18 tuần x 4 = 72 tiết

Học kỳ 2: 17 tuần x 4 = 68 tiết

Dạy cuốn chiếu, mỗi lớp do 01 giáo viên đảm nhận .

**\* Môn Khoa học tự nhiên 8:**

Học kỳ I: 18 tuần x 4 = 72 tiết

Học kỳ 2: 17 tuần x 4 = 68 tiết

Dạy cuốn chiếu và chia theo tỷ lệ của 3 phân môn Lý, Hoá, Sinh. Nhà trường bố trí 02 hoặc 03 giáo viên/lớp.

Môn	Thời điểm	Lý	Hoá	Sinh	Tổng cộng
KHTN 8 (140 t)	Học kỳ I (72t)	Tuần 13-> tuần 18 ( 6 tuần)	Tuần 1 -> tuần T12 ( 12 tuần)	0	18 tuần (72t)
	Học kỳ II (68t)	Tuần 19 -> Tuần 23 (5 tuần)	0	Tuần 24 -> Tuần 35 (12 tuần)	17 tuần (68t)

**\* Môn Khoa học tự nhiên lớp 9 (210 tiết)**

Học kỳ I: 18 tuần x 6t = 108 tiết

Học kỳ 2: 17 tuần x 6 = 102 tiết

Dạy song song 3 phân môn Lý, Hoá, Sinh. Nhà trường bố trí 02 hoặc 03 giáo viên/lớp.

Môn	Thời điểm	Lý	Hoá	Sinh	Tổng cộng
KHTN 9 (210t)	Học kỳ I (108t)	1 tiết/tuần = 18 tiết	2 tiết/tuần = 36 tiết	3 tiết/tuần = 54 tiết	18 tuần = (108t)
	Học kỳ II (102t)	3 tiết/tuần = 51 tiết	1 tiết/tuần = 17tiết	2 tiết/tuần = 34tiết	17 tuần = (102t)

**3.3. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, câu lạc bộ**

**3.3.1 Hoạt động giáo dục STEM – NCKHKT**

- Hoạt động giáo dục STEM

STT	Tổ/Nhóm chuyên môn	Tên bài dạy/ nội dung trải nghiệm	GV/Nhóm giáo viên	Dạy lớp	Thời điểm thực hiện (tuần)
1	Tổ Sinh Hóa Địa	Bài 3: Nguyên tố hóa học	Nhóm Sinh - Hóa	7	Tuần 3,4

2	Tổ Sinh Hóa Địa	Bài 4: Dung dịch và nồng độ dung dịch	Nhóm Sinh - Hóa	8	Tuần 4
3	Tổ Ngoại ngữ - HĐGD	Bài 6: Dự án – bữa ăn kết nối yêu thương	Nhóm công nghệ	6	Tuần 13, 14
4	Tổ toán, lý	Bài 16: Áp suất chất lỏng, áp suất khí quyển	Nhóm Vật Lí	8	Tuần 14
5	Tổ Sinh Hóa Địa	Bài 28: Vi khuẩn với cuộc sống của chúng ta	Nhóm Sinh - Hóa	6	Tuần 16
6	Tổ Sinh Hóa Địa	Bài 39: AXIT AXETIC và đời sống	Nhóm Sinh - Hóa	9	Tuần 17
7	Tổ toán, lý	Bài 20. Chế tạo nam châm điện đơn giản	Nhóm Vật Lí	7	Tuần 20
8	Tổ Sinh Hóa Địa	Bài 31: Hệ vận động của người	Nhóm Sinh - Hóa	8	Tuần 24
9	Tổ toán, lý	Bài 40: Lực với cuộc sống quanh em	Nhóm Vật Lí	6	Tuần 26

• Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Nghiên cứu khoa học của học sinh giúp học sinh củng cố, tổng hợp, nâng cao kiến thức đã học, làm quen với các phương pháp tư duy và nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện để học sinh đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề cụ thể mà chuyên môn đặt ra. Nâng cao chất lượng giáo dục, phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ. Vận dụng kiến thức đã học và phương pháp nghiên cứu khoa học để giải quyết một số vấn đề khoa học gắn với thực tiễn.

Trong năm học 2023-2024 phần đầu hướng dẫn học sinh nghiên cứu 02 dự án KHKT và có sản phẩm dự thi STTTNNĐ.

### 3.3.2. Công tác tâm lý học đường

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh tại đơn vị theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 376/SGDDT-GDTrH ngày 6/03/2018 và Văn bản số 56/SGDDT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GD&ĐT. Định hướng giáo dục cho học sinh có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt,... hoặc những khó khăn học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

Phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp kịp thời, có hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra ; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

Hỗ trợ và đưa ra các giải pháp nhằm giúp học sinh rèn kỹ năng sống ; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

Nội dung tư vấn tâm lý học đường tập trung vào các vấn đề sau:

Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên phù hợp với lứa tuổi.

Tư vấn, giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác.

Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp.

Tham vấn tâm lý đối với HS gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp, giải quyết kịp thời. Giới thiệu, hỗ trợ đưa học sinh đến các cơ sở, chuyên gia điều trị tâm lý đối với các trường hợp học sinh bị rối loạn tâm, lý nằm ngoài khả năng tư vấn của nhà trường.

### **3.3.3. Hoạt động giáo dục hòa nhập người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.**

Thực hiện nghiêm theo văn bản chỉ đạo các cấp về việc thực hiện giáo dục hòa nhập người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt năm học 2023-2024.

Tăng cường công tác truyền thông trong cộng đồng, huy động tối đa trẻ em khuyết tật trong độ tuổi mầm non, phổ thông ra lớp và thực hiện giáo dục hòa nhập tại các cơ sở giáo dục; giảm thiểu sự phân biệt, kỳ thị đối với trẻ khuyết tật. Huy động sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân thiện nguyện hỗ trợ các điều kiện để trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật tham gia học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục.

Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục hòa nhập phù hợp với từng dạng tật của trẻ em, học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế trường, lớp, địa phương và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều 19, Điều 20, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT.

### **3.3.4. Hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị và công tác học sinh**

Thực hiện theo các văn bản hướng của Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2023-2024, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2023-2024. Cụ thể

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”;

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn



việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1571/KH-UBND, ngày 18/08/2021 của UBND thành phố. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đẩy mạnh phát triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, đưa nội dung của kế hoạch lồng ghép và nội dung giảng dạy một số môn học và hoạt động giáo dục tập thể của nhà trường. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, giáo dục ý thức tự hào, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và chào mừng 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2024).

### **3.3.5 Kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể, ngoại khóa, câu lạc bộ**

- Hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa:

Tham quan tại các di tích lịch sử trên địa bàn thành phố. Tham gia các hoạt động trải nghiệm: Chúng em làm chiến sĩ Môn Lịch sử; Trồng hoa vườn trường ở môn Công nghệ; Hoạt động trải nghiệm ngoài xã hội cộng đồng...(Phụ lục II)

- Đối với môn Ngoại ngữ thực hiện hoạt động trải nghiệm như: Sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh theo chủ đề. Tổ chức các hoạt động tiếng Anh cấp trường vào tháng 2/2024;

- Các chương trình giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao

+ Tham gia các môn thể thao trong Hội thao truyền thống ngành GD-ĐT, hội thao cấp tỉnh

- Căn cứ vào chủ đề năm học và các chủ điểm hàng tháng lên kế hoạch tổ chức các hoạt động nhằm tuyên truyền, giáo dục học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các câu lạc bộ, các buổi ngoại khóa cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục NGLL một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương. Thực hiện tốt công tác phối kết hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường để tổ chức có hiệu quả hoạt động giáo dục NGLL.

- Phân công phụ trách các hoạt động văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ:

+ Văn hóa, văn nghệ: Đ/c Vũ Lan, Hưng, Viên

+ Thể dục, thể thao: Các môn thể dục, thể thao, bóng rổ, bóng đá, bóng chuyền: Đ/c Nguyễn Xuân Duy, Lò Thị Viên phụ trách; bóng bàn, cầu lông: Đ/c Nguyễn Văn Hạnh, Bùi Lan.

+ Câu lạc bộ Tiếng Anh: Đ/c Nguyễn Hải Lệ, Lê Thị Tình

+ Câu lạc bộ mỹ thuật: Đ/c Tống Yên

### **3.3.6. Hoạt động Giáo dục quốc phòng và an ninh**

Thực hiện theo hướng dẫn tại công Công văn số 1270/PGDDĐT ngày 28/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai nhiệm vụ giáo dục Quốc phòng An ninh năm học 2023-2024; trong đó tập trung nghiên cứu 9 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 5 nhóm giải pháp cơ bản gắn với Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để triển khai thực hiện nhiệm vụ GDQPAN cho học sinh. Tổ chức triển khai dạy tích hợp, lồng ghép GDQPAN học nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 của nhà trường và tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học, hoạt động giáo dục theo Luật GDQPAN và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm quốc phòng, an ninh thiết thực, khoa học, phù hợp với đối tượng, lứa tuổi học sinh.

### **3.3.8. Hoạt động Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học**

Thực hiện theo số 1275/PGDDĐT, ngày 28/8/2023:V/v hướng dẫn nhiệm vụ công tác y tế trường học năm học 2023-2024; các văn bản về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, học năm học 2023-2024.

Tham gia giải bơi, các môn thể thao tại Hội khoẻ phù đồng cấp thành phố, cấp tỉnh

Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. Đẩy mạnh công tác y tế trường học; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

### **3.4. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng:**

Chương trình dạy học buổi 2; Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

#### **- Kế hoạch chung**

Thực hiện nghiêm túc theo Văn bản số 2661/SGDDĐT -GDTrH, ngày 16/11/2017 về việc tổ chức hai buổi trên ngày đối với cấp trung học thực hiện từ năm 2017-2018, văn bản số 780/PGDDĐT-THCS về việc tổ chức học 2 buổi/ngày đối với cấp THCS thực hiện từ năm học 2017-2018;

Nội dung dạy học 2 buổi/ngày thực hiện theo định hướng sau:

Bám sát nội dung chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn giảm tải của Bộ GDĐT, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ; tăng cường phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với từng đối tượng học sinh; giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống; hoạt động tập thể, văn nghệ, thể thao, phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

- **Kế hoạch cụ thể** (có văn bản riêng)

**4. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục**

#### 4.1 Nguồn lực

Công tác huy động học sinh: Xây dựng kế hoạch và giải pháp toàn diện về củng cố, duy trì, nâng cao kết quả đạt chuẩn PCGD tiểu học đúng độ tuổi, PCGDTHCS. Kịp thời rà soát, cập nhật biến động về dân số trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể của xã, phường và tổ dân phố/bản để huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp.

Người thực hiện: Hiệu phó phụ trách, ban phổ cập kết hợp với giáo viên và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Tham mưu với chính quyền địa phương, tuyên truyền trong nhân dân vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh. Thực hiện tốt công tác truyền thông về các hoạt động nhà trường nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội với các chủ trương về xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực tham gia phát triển nhà trường.

Nguồn nhân lực tham gia thực hiện hoạt động giảng dạy, giáo dục: Bố trí phân công giáo viên, nhân viên phù hợp về chuyên môn được đào tạo, đảm bảo định mức giờ dạy, khối lượng công việc theo quy định; cân đối về khối lượng công việc giữa các giáo viên; phân công công việc và trách nhiệm rõ ràng cụ thể, tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm về công việc của tổ mình trước BGH nhà trường.

*(Có quyết định phân công nhiệm vụ kèm theo)*

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong, ngoài nhà trường, cơ quan, tổ chức có chức năng, cộng đồng xã hội tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

Phân công các lực lượng, các tổ chức đoàn thể tham gia: Công an, y tế, trung tâm y tế thành phố, Ban đại diện CMHS

#### 4.2 Cơ sở vật chất

- Có kế hoạch kiểm tra cơ sở vật chất trường, lớp, rà soát trang thiết bị dạy học, bàn ghế, SGK, SGV, đề nghị cấp bổ sung kịp thời;

Lập phương án sử dụng tối ưu các phòng học chức năng, trang thiết bị dạy học, thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ cho hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường đạt hiệu quả;

Tiếp tục củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

Xây dựng cảnh quan trường lớp, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội.

Giao cho đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất phụ trách CSVC và các đồng chí trong ban CSVC tham mưu xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện.

### 4.3 Tài chính

Huy động nguồn lực tài chính, lập bảng dự kiến kinh phí để tổ chức các hoạt động giáo dục (có phụ lục kèm theo).

Sử dụng các nguồn kinh phí được giao đúng, hiệu quả.

*(Có biểu kế hoạch vận động tài trợ kèm theo)*

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo tăng cường giáo dục toàn diện cho học sinh. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý. Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên. Đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ, linh hoạt.

Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục, huy động, thu hút nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Phối hợp tốt và huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường;

Tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài. Phát huy vai trò các tổ chức đoàn thể, tổ chức hội, các hội đồng trong và ngoài nhà trường. Làm tốt công tác truyền thông giáo dục.

## V. Giải pháp thực hiện

1. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kế hoạch giáo dục của nhà trường tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, các bậc phụ huynh học sinh và cộng đồng. Làm tốt công tác tham mưu thực hiện kế hoạch giáo dục.

2. Lấy an toàn làm hàng đầu, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng khối đoàn kết, chung sức đồng lòng vượt qua các khó khăn để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường

Chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong chỉ đạo xây dựng chương trình dạy và học. Quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, tự chủ và chịu trách nhiệm về các vấn đề cơ bản như: Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn và giáo viên; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh. Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Hiệu trưởng hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định cụ thể theo loại hình trường, quy định về hồ sơ, sổ sách của Sở, Bộ Giáo dục - Đào tạo; tuyệt đối không được quy định thêm hoặc yêu cầu giáo viên có thêm các loại hồ sơ, sổ sách ngoài những loại hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành. Sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện

hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của đơn vị và khả năng thực hiện của giáo viên.

Tăng cường tổ chức quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở, Bộ GD-ĐT và UBND tỉnh tại Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND, ngày 23/4/2020 về sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lý dạy thêm học thêm kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012.

Thực hiện tốt công tác công khai theo quy định.

Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”, thực hiện số hoá các loại hồ sơ, sổ sách; xây dựng hệ sinh thái giáo dục, hệ thống thông tin điện tử gia đình và nhà trường.

Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Thực hiện phần mềm quản lý dạy và học.

Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Tổ chức nhập, cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống Dữ liệu giáo dục đào tạo theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... của đơn vị trong báo cáo các cấp; Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng XHHT giai đoạn 2021-2030” và Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 25/5/2021 của Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT giai đoạn 2021-2030.

Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt chẽ, đúng quy định các khoản tài trợ.

Tăng cường quản lý chuyên môn từ tổ bộ môn, tự chịu trách nhiệm các vấn đề cơ bản như xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.

Ban giám hiệu hướng dẫn chi tiết việc thực hiện chương trình, hướng dẫn nhiệm vụ năm học và các văn bản hướng dẫn đánh giá chuyên môn thực hiện trong năm học.

Thống nhất một số quy định về nền nếp chuyên môn. Tăng cường ứng dụng CNTT và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý dạy học.

#### 4. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

Triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả các văn bản của Bộ Giáo dục - Đào tạo: số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá,

xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng Giáo dục- Đào tạo.

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của đơn vị, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học theo quy định tại Quyết định số 1225 /QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên: Tựu trường ngày 01/09/2023, khai giảng ngày 05/9/2023, Học kỳ I có 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác: bắt đầu từ ngày 06/9/2023; kết thúc học kỳ I ngày 12/01/2024; Học kỳ II có 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác: bắt đầu từ ngày 15/01/2024, hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II ngày 24/5/2024, kết thúc năm học: 31/5/2024; có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Quan tâm, chú trọng xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường: Bám sát mục tiêu giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị gồm chương trình dạy chính khóa, chương trình dạy buổi 2 (chương trình dạy tự chọn, chủ đề, chủ điểm) và các hoạt động trải nghiệm. Cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

- Đối với lớp 6,7,8: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục- Đào tạo. Ưu tiên tập trung triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 6,7,8 lựa chọn giáo viên đã được tập huấn, bồi dưỡng và có chuyên môn tốt nhất để phân công dạy lớp 6,7,8 đồng thời chuẩn bị tốt điều kiện để triển khai chương trình mới với lớp 9 trong năm học tiếp theo.

- Đối với các lớp 9: Tiếp tục thực hiện, duy trì đến hết cấp học bảo đảm hiệu quả theo các quy định hiện hành (các văn bản của Bộ GDĐT: số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai mô hình trường học mới; số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định và đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới).

Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và cộng đồng trong giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đoàn, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT; văn bản số 376/SGDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018, số 56/SGDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GDĐT.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1571/KH-UBND, ngày 18/08/2021 của UBND thành phố Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đẩy mạnh phát triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Bổ sung nội dung của kế hoạch này vào kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2021-2025 của đơn vị và đưa nội dung của kế hoạch lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường hằng năm cho phù hợp, hiệu quả. Tập trung một số nội dung sau:

- Tiếp tục đưa nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của đơn vị. Tăng cường việc giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Gắn nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của đơn vị. Giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Cụ thể: Lớp 6 tìm hiểu về truyện cổ và một số loại hình âm nhạc truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 7 tìm hiểu về ca dao, tục ngữ, nhạc cụ và những trang phục truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 8 tìm hiểu về một số lễ hội, tín ngưỡng tiêu biểu ở Điện Biên; Lớp 9 tìm hiểu kiến trúc dân gian và phong tục tập quán của một số dân tộc ở Điện Biên.

Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, giáo dục ý thức tự hào, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Lồng ghép nội dung dạy các nét văn hóa dân tộc, các lễ hội dân gian vào nội dung giảng một số môn học và hoạt động giáo dục tập thể (HDTN,HN; Giáo dục địa phương; môn tự chọn,..). Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tham quan các di sản văn hóa tiêu biểu của địa phương, làng nghề truyền thống phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, trải nghiệm lễ hội Hạn Khuống của người dân tộc Thái tại bản Him Lam 2, phường Him Lam; tìm hiểu một số di sản văn hóa “Lễ cúng bản” dân tộc Khơ Mú, “Lễ Cầu mùa” dân tộc Si La và dân tộc Khơ Mú, “Lễ Nhảy lửa” của dân tộc Dao, “Lễ mừng cơm mới” của dân tộc Lào; tham quan làng nghề truyền thống “Nghề dệt thổ cẩm” tại bản Phiêng Lơi, xã Thanh Minh; nghề đan mây, tre tại xã Nà Tấu, Pá Khoang bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường (Tham quan trực tiếp hoặc tham quan qua xem Video,..)

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho học sinh dân tộc.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng chất lượng, hiệu quả, thiết thực bằng hình thức phù hợp (tổ/nhóm chuyên môn, trường, cụm trường) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 2221/BGDĐT-GDTrH ngày 19/10/2020 của Sở GD&ĐT về nâng cao chất lượng dạy

và học qua sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn và cụm trường cấp trung học để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

Báo cáo những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn của từng môn học, đề xuất các nội dung cần hỗ trợ về chuyên môn, gửi về bộ phận chuyên môn cấp học. Thực hiện xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm cho thiết thực, hiệu quả.

Tổ chức thực hiện xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS theo hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ Giáo dục - Đào tạo.

Căn cứ các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT: số 11/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2006 về việc ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS; số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 về sửa đổi, bổ sung thông tư 11/2006/QĐ-BGDĐT; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học; số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình Trường học mới, các trường xây dựng kế hoạch hoàn thành chương trình, xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024, tổ chức rà soát, kiểm tra đảm bảo đúng quy định. Báo cáo kết quả thực hiện chương trình, xét công nhận tốt nghiệp THCS về Phòng GD&ĐT vào ngày 20/05/2024.

Lựa chọn đội ngũ giáo viên giảng dạy lớp 9 phù hợp, phân loại học sinh để ôn tập buổi 2 cho hiệu quả nhằm thi vào lớp 10 đạt chất lượng tốt.

Thành lập tổ cốt cán chuyên môn tư vấn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học nội bộ của nhà trường.

Hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục sát với thực tiễn.

5. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc văn bản của Bộ GDĐT: số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo ma trận và bản đặc tả; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông để thực hiện việc xây dựng đề, tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GDĐT về tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.



Chủ động chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ đảm bảo công bằng, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh và đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra học kì theo đề chung của trường; riêng học kì II thi 3 môn: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh lớp 9 theo đề chung của phòng giáo dục đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### 6. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các cuộc thi, hội thi

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh theo tinh thần văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên dựa trên văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Tiếp tục tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương; tiếp tục xây dựng và thực hiện bài học STEM; kĩ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật. Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các cuộc thi, Hội thi, dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của UBND thành phố, Sở, Phòng GD&ĐT. Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học.

Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Lựa chọn bồi dưỡng giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên giỏi cấp thành phố vào tháng 11/2023.

Nâng cao chất lượng ôn tập, ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Tiếp tục thực hiện Văn bản số 1074/PGDDĐT-THCS ngày 06/11/2020 của Phòng GD&ĐT về việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp trung học.

Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia Kỳ thi Olympic lớp 6,7,8 cấp thành phố; các sân chơi trí tuệ đạt kết quả tốt; báo cáo kết quả kèm theo danh sách học sinh tham gia về bộ phận chuyên môn cấp học ngay sau khi học sinh hoàn thành.

Động viên học sinh tích cực tham gia các cuộc thi: "Viết thư quốc tế UPU", "Giai điệu tuổi hồng", "Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng" các cuộc thi khác do các cấp phát động.

#### 7. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh

Tiếp tục triển khai dạy học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cho học sinh lớp 8,9 theo chỉ tiêu Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo giao các đơn vị. Triển khai dạy học

tiếng Anh lớp 6,7,8 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đảm bảo đúng lộ trình.

Để hoàn thành chỉ tiêu về dạy tiếng Anh hệ 10 năm, Phòng Giáo dục - Đào tạo yêu cầu các trường nghiên cứu các văn bản: Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt Kế hoạch triển khai dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025, tỉnh Điện Biên; Công văn số 1570/KH-SGDĐT ngày 14/8/2018 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và năm 2019 Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Công văn số 768/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2019 về việc đôn đốc thực hiện các hoạt động năm 2019 của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia để tham mưu các cấp xây dựng kế hoạch về tuyển dụng giáo viên, đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất hoàn thành chỉ tiêu từng năm học cho đơn vị.

Trong năm học 2023-2024, đối với học sinh lớp 9: tiếp tục triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020; đối với học sinh lớp 6,7,8: thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021.

Tiếp tục tăng cường các hoạt động xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Anh trong trường học. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả Bộ sổ tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; đưa nội dung “Phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ” thành một trong các nhiệm vụ thường xuyên trong năm học tạo môi trường giao tiếp trong tiếng Anh với nhiều hình thức phong phú, đa dạng thu hút đông đảo học sinh tham gia.

Tổ chức hoạt động tiếng Anh cấp trường vào tháng 2/2024;

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ theo đúng chỉ tiêu giao tại Công văn số 94/PGDĐT-THCS, ngày 10/02/2020 của Phòng Giáo dục - Đào tạo. Phối hợp với các trường TH-THCS và THCS trên địa bàn thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động liên trường trong đề án Ngoại ngữ phù hợp với thực tiễn.

8. Thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025

- Triển khai thực hiện Công văn số 1067/PGDĐT-THCS, ngày 16/8/2022 của Phòng Giáo dục-Đào tạo V/v triển khai thực hiện Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nội dung các văn bản của UBND thành phố: Kế hoạch số 795/KH-UBND, ngày 14/06/2019 Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn Thành phố Điện Biên Phủ giai đoạn 2018-2025;

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 827/UBND-GDĐT ngày 24/6/2019 của UBND thành phố về việc triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” giai đoạn 2018-2025

- Giúp học sinh nâng cao hiểu biết về các ngành nghề, hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai; nắm được thông tin cơ bản về tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của địa phương nói riêng; có được một số thông tin về thế giới nghề nghiệp, về thị trường lao động, về hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Phát hiện và bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách nghề nghiệp cho học sinh, giúp các em biết được khả năng của mình, hiểu yêu cầu của nghề.

- Giúp các em chọn đúng ngành nghề phù hợp với sở trường, năng lực của mình, điều kiện của gia đình và nhu cầu nhân lực của xã hội.

- Giúp cho học sinh điều chỉnh động cơ chọn nghề, trên cơ sở đó các em định hướng đi vào lĩnh vực sản xuất mà xã hội đang có nhu cầu năng lực.

- Có thái độ đúng đắn trước những vấn đề của cuộc sống, biết phân biệt, đánh giá để tự điều chỉnh và hoàn thiện bản thân mình và người khác, hướng tới mục tiêu: chân, thiện, mỹ.

- Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua dạy học các môn văn hóa và các hoạt động giáo dục, cụ thể: Lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học/HĐGD như môn tự chọn lớp 9; GDĐP; HĐTN-HN lớp 6,7,8;

Liên hệ với các cơ sở sản xuất, các làng nghề tại địa phương để tổ chức cho HS đi tham học tập, trải nghiệm.

Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền cấp xã, phường tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh, học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn.

Thành lập bộ phận kiêm nhiệm quản lý, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; xây dựng mạng lưới giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho các đợt tập huấn, bồi dưỡng giáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong đơn vị.

Làm tốt công tác tư vấn cho học sinh tốt nghiệp THCS lựa chọn trường THPT và lựa chọn học nghề phù hợp với năng lực.

#### 9. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tiếp tục rà soát số lượng giáo viên hiện có để chủ động đề xuất với Phòng Giáo dục và Đào tạo để bố trí luân chuyển, điều động, tăng cường bố trí sắp xếp dạy học liên cấp, liên trường..., đảm bảo không để xảy ra tình trạng thừa, thiếu giáo viên, nhân viên.

Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 1006 /KH-PGDĐT ngày 25/7/2023 của Phòng GD&ĐT thành phố Điện Biên Phủ ban hành kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, năm học 2023-2024.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhất là bồi dưỡng đội ngũ dạy lớp 6, 7,8 giáo viên dạy môn Khoa học tự nhiên, lịch sử và địa lí đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, bồi dưỡng dạy học trực tuyến, ứng dụng CNTT; những môn học mới, năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm...

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn của đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh, thành phố, cấp cụm và trường.

Nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả của Hội thi giáo viên dạy giỏi, phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc hỗ trợ, giúp đỡ bồi dưỡng giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố vào tháng 11.

#### 10. Tiếp tục tăng cường CSVC, đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính

Tăng cường CSVC, trang thiết bị dạy học, các điều kiện phục vụ cho dạy và học, đảm bảo môi trường, cảnh quan an toàn, thân thiện.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; tham gia xây dựng kho học liệu số; cơ sở dữ liệu ngành theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo.

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”, thực hiện số hoá các loại hồ sơ, sổ sách; tham mưu xây dựng hệ thống thông tin điện tử gia đình và nhà trường.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả các hệ thống phần mềm: cơ sở dữ liệu ngành, phổ cập giáo dục, quản lý tài chính, tài sản, PMIS và các phần mềm khác; thực hiện cập nhật thông tin và báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

#### 11. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, trường chuẩn quốc gia

Hiệu phó phụ trách công tác PCGD, thường xuyên tham mưu với hiệu trưởng tham mưu Ban chỉ đạo PCGD phường xây dựng kế hoạch phổ cập, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

Phối hợp với các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn phân công giáo viên phụ trách từng phố, bản làm tốt công tác điều tra, nhập liệu, theo dõi học sinh theo từng độ tuổi đến trường, báo cáo kịp thời trường hợp học sinh bỏ học với BCD để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Tuyên truyền phối hợp với các phố bản, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác PCGD. Có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ điều kiện đến trường. Nâng cao chất lượng giáo dục, rà soát giúp đỡ học sinh yếu kém, hạn chế lưu ban, bỏ học.

#### 12. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục- Đào tạo.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GD&ĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện Chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu Chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cấp trường; tham gia các khóa học bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cấp học.

Cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tiếp tục tham gia bồi dưỡng, tập huấn đổi mới Chương trình, sách giáo khoa theo Kế hoạch của tỉnh, Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đại trà tới cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường công tác kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để có các biện pháp giải quyết kịp thời.

### 13. Chủ động phòng chống, ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn.

Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích trong các nhà trường. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiên toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Tham gia giải bơi, Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố, tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh.

14. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động cộng đồng tham gia giáo dục học sinh tạo ra các nguồn lực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

15. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học: Tăng cường kiểm tra nhằm phòng ngừa, điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

16. Tăng quyền tự chủ cho giáo viên, tổ chuyên môn, thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ tạo sự chủ động.

17. Làm tốt công tác thi đua- khen thưởng; giới thiệu cách làm hay, mới, sáng tạo, nhân rộng điển hình.

18. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục trung học

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương. Đặc biệt truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; về triển khai và thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong triển khai tổ chức thực hiện.

Tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa trên trang Thông tin điện tử của ngành ([www.dienbien.edu.vn](http://www.dienbien.edu.vn)). Chủ động liên hệ, phối hợp với cơ quan Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, thành phố, Cổng thông tin điện tử Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc cung cấp thông tin về ngành và trích dẫn, đăng tải thông tin của báo, đài để tăng cường thông tin tuyên truyền trên các trang Thông tin điện tử của đơn vị. Thường xuyên gửi tin, bài đăng trên Cổng Thông tin điện tử của Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo; duy trì tốt hoạt động trang Website của đơn vị để truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội. .

19. Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn:

- Báo cáo đầu năm học: Trước ngày 12/9/2023;
- Báo cáo thống kê đầu năm: Trước ngày 25/9/2023;
- Báo cáo, thống kê học kì 1: Trước ngày 15/01/2024;
- Báo cáo, thống kê cuối năm học: Trước ngày 25/5/2024.

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Hiệu trưởng**

Triển khai kế hoạch giáo dục tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong ngoài nhà trường, cộng đồng làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động các nguồn lực thực hiện Kế hoạch giáo dục.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá định kỳ việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Chỉ đạo trực tiếp Kế hoạch giáo dục tại tổ chuyên môn Ngữ văn- sử - GDGD.

## **2. Phó Hiệu trưởng Hà Thị Liên**

Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024.

Xây dựng thời khóa biểu thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024 chính khóa; buổi 2.

Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên đề cấp trường, cụm trường. Phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện công tác Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giải quyết khó khăn vướng mắc trong thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2023- 2024.

Kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên việc thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn cũng như giáo viên, công tác tự bồi dưỡng giáo viên, bồi dưỡng chuyên môn của tổ, cụm trường.

Chỉ đạo xây dựng quy chế chuyên môn. Kiểm tra giám sát tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế chuyên môn góp phần hoàn thành kế hoạch giáo dục nhà trường.

Kí xác nhận việc thực hiện Kế hoạch giáo dục sổ đầu bài cũng như sổ điểm.

Chủ trì tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh, giáo viên.

Báo cáo định kỳ cũng như các vấn đề phát sinh với Hiệu trưởng và cấp trên Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024.

Trực ca sáng. Chỉ đạo trực tiếp Kế hoạch giáo dục tại tổ chuyên môn Toán- lý- tin, Sinh- hóa- địa.

Phụ trách công tác thống kê

## **3. Phó Hiệu trưởng Nguyễn Mạnh Thắng**

Chủ trì chịu trách nhiệm mảng CSVG, trang thiết bị dạy học, môi trường, cảnh quan, đặc biệt an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh để thực hiện kế hoạch giáo dục.

Cùng với hiệu phó chuyên môn trực chuyên môn, theo dõi việc thực hiện kế hoạch học buổi 2 theo dõi nề nếp của giáo viên, học sinh, chấm công theo kế hoạch dạy học 2 buổi / ngày hợp lý, khoa học. Trực ca chiều.

Chỉ đạo trực tiếp thực hiện kế hoạch giáo dục tổ Ngoại ngữ- HĐGD-công nghệ, tổ văn phòng.

Xây dựng kế hoạch, báo cáo các nội dung chuyên đề khác do Hiệu trưởng phân công.

#### **4. Tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024 của tổ chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn thực hiện công tác Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giải quyết khó khăn vướng mắc trong thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2023- 2024. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên việc thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn cũng như giáo viên, công tác tự bồi dưỡng giáo viên, bồi dưỡng chuyên môn của tổ, cụm chuyên môn.

Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế chuyên môn tại tổ mình góp phần hoàn thành kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch giáo dục của tổ trước BGH.

Tham mưu tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh, giáo viên của tổ mình.

Báo cáo định kỳ cũng như các vấn đề phát sinh với Ban giám hiệu về thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023- 2024 của tổ.

Chịu trách nhiệm công tác an toàn trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, thực hiện pháp luật của GV- HS.

#### **5. Tổng phụ trách đội**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Phối hợp GVCN để xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm dưới cờ, giáo dục tích hợp rèn kỹ năng sống, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên.

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động Đội, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh, hoạt động đầu giờ, công tác vệ sinh, an toàn trường học, rèn kỹ năng tự quản; giáo dục pháp luật cho đội viên, TTN...

#### **6. Giáo viên chủ nhiệm**

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch giáo dục chủ nhiệm, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Phối hợp với tổng phụ trách đội, các tổ chức đoàn thể, cha mẹ học sinh, giáo viên bộ môn tổ chức, triển khai các hoạt động giáo dục theo kế hoạch...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học. Đánh giá học sinh lớp chủ nhiệm.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.



Chịu trách nhiệm công tác an toàn trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, giáo dục pháp luật cũng như các vấn đề học sinh lớp chủ nhiệm.

## **7. Giáo viên phụ trách môn học, nhân viên**

### **Giáo viên**

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên.

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học;

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

Chịu trách nhiệm công tác an toàn trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, dịch bệnh cũng như các vấn đề học sinh lớp dạy.

### **Giáo viên kiêm công tác thư viện:**

Tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo công tác thư viện, các nội dung công tác thư viện. Quản lý hồ sơ thư viện. Phát triển phong trào đọc trong nhà trường, các hoạt động thư viện.

Phòng cháy chữa cháy, ATTH phòng thư viện và khu vực hành lang phòng thư viện.

### **Nhân viên thiết bị:**

Quản lý thiết bị dạy học, phòng học bộ môn; chịu trách nhiệm an toàn trường học. Tham mưu xây dựng kế hoạch bổ sung mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định của bộ giáo dục; tham mưu kế hoạch sử dụng; theo dõi việc sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học hiệu quả. Quản lý hồ sơ thiết bị nhà trường, phần mềm

quản lý thiết bị. Tham gia kiểm tra, kiểm kê định kỳ hàng năm. Bảo quản và bảo trì thường xuyên thiết bị dạy học.

**Nhân viên y tế:** Xây dựng kế hoạch để chủ động, linh hoạt thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích trong nhà trường.

Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, đội thiếu niên, đoàn thanh niên tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

#### **8. Ban đại diện hội cha mẹ học sinh**

Tuyên truyền Kế hoạch giáo dục đến phụ huynh học sinh.

Phối hợp nhà trường giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục pháp luật phụ huynh và học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục

Phụ huynh chịu trách nhiệm về an toàn phòng chống tai nạn thương tích, chấp hành pháp luật và các vấn đề khác của của học sinh ngoài thời gian ở trường.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường THCS Him Lam. Đề nghị CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc trong quá trình thực hiện có gì chưa rõ đề nghị phản ánh về BGH để được hướng dẫn./.

*Nơi nhận:*

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*(Handwritten signature and name)*  
*Chu Thị Diệu*